

PHỤ LỤC
HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN KIỂM KÊ ĐẤT ĐAI NĂM 2024
(Kèm theo Công văn số 3947/BNNMT-QLĐĐ ngày 02 tháng 7 năm 2025
của Bộ Nông nghiệp và Môi trường)

Việc tổng hợp số liệu kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 sau khi sắp xếp đơn vị hành chính theo bộ máy chính quyền địa phương 2 cấp¹ được thực hiện theo quy định của Luật Đất đai năm 2024 và các văn bản hướng dẫn thi hành². Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm tổ chức thực hiện theo hướng dẫn sau đây:

1. Công tác chuẩn bị

- Thu thập hồ sơ, tài liệu, dữ liệu ranh giới, địa giới đơn vị hành chính cấp xã mới (xã, phường, đặc khu trực thuộc tỉnh, thành phố) theo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc thành lập các xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố và của cấp tỉnh mới (tỉnh, thành phố) sau sắp xếp theo theo Nghị quyết của Quốc hội về việc thành lập tỉnh, thành phố và Đề án sắp xếp đơn vị hành chính đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

- Thu thập hồ sơ, tài liệu kiểm kê đất đai năm 2024, gồm: Bản đồ kiểm kê đất đai, bản đồ hiện trạng sử dụng đất, báo cáo kết quả kiểm kê đất đai, hệ thống biểu,... của cấp xã trước sắp xếp; tài liệu, bản đồ thể hiện địa giới của đơn vị hành chính cấp xã, cấp tỉnh sau sắp xếp.

2. Lập bản đồ kiểm kê đất đai

Bản đồ kiểm kê đất đai cấp xã sau sắp xếp đơn vị hành chính được thực hiện trên cơ sở tổng hợp, tiếp biên bản đồ kiểm kê đất đai đã được thực hiện trong kỳ kiểm kê đất đai năm 2024 theo đơn vị hành chính cấp xã trước sắp xếp, các bước thực hiện như sau:

2.1. Bước 1: Hoàn thiện dữ liệu đường địa giới đơn vị hành chính của cấp xã và cấp tỉnh sau sắp xếp đơn vị hành chính.

2.2. Bước 2: Lập bản đồ kiểm kê đất đai (cấp xã) sau sắp xếp

Bản đồ kiểm kê đất đai (cấp xã) sau sắp xếp được lập trên cơ sở tổng hợp, tiếp biên từ bản đồ kiểm kê đất đai cấp xã của các xã trước sắp xếp đã được thực hiện trong kỳ kiểm kê đất đai năm 2024, gồm: Gộp, tiếp biên, chuẩn hóa với địa giới đơn vị hành chính cấp xã mới sau sắp xếp; xử lý tiếp biên, khớp nối các khoanh đất và đối tượng khác của bản đồ; chuẩn hóa phân lớp (level), màu và các yếu tố nội dung bản đồ (đánh lại số thứ tự khoanh đất; xử lý các khu vực

¹ Cấp tỉnh (tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương), cấp xã (xã, phường, đặc khu trực thuộc tỉnh, thành phố).

² Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; Thông tư số 08/2024/TT-BTNMT ngày 31 tháng 7 năm 2024 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về thống kê, kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất; Thông tư số 23/2025/TT-BNNMT ngày 20 tháng 6 năm 2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định phân cấp, phân định thẩm quyền quản lý nhà nước trong lĩnh vực đất đai

chồng hồ, chồng đê; chuẩn hóa mã loại đất, mã đối tượng sử dụng đất, mã đối tượng được nhà nước giao quản lý đất, diện tích,...).

Ví dụ³: Phường Cửa Nam được sắp xếp trên cơ sở toàn bộ diện tích tự nhiên của các phường Hàng Bài, Phan Chu Trinh, Trần Hưng Đạo, một phần diện tích tự nhiên của các phường Cửa Nam, Nguyễn Du, Phạm Đình Hổ, Hàng Bông, Hàng Trống, Tràng Tiền. Theo đó việc lập bản đồ kiểm kê đất đai Phường Cửa Nam trên cơ sở dữ liệu đường địa giới đơn vị hành chính Phường Cửa Nam mới (lấy theo đường địa giới mới nhất) và được tổng hợp, tiếp biên, biên tập từ bản đồ kiểm kê đất đai trong kỳ kiểm kê đất đai năm 2024 của các phường Hàng Bài, Phan Chu Trinh, Trần Hưng Đạo và một phần của các phường Cửa Nam, Nguyễn Du, Phạm Đình Hổ, Hàng Bông, Hàng Trống, Tràng Tiền.

2.3. Bước 3: Chuẩn hóa, biên tập, hoàn thiện bản đồ kiểm kê đất đai cấp xã sau sắp xếp theo quy định cho bản đồ kiểm kê đất đai cấp xã, chuẩn bị nội dung phục vụ lập thuyết minh bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã theo yêu cầu trước khi đưa vào phần mềm TKKK2024 để tổng hợp số liệu kiểm kê đất đai năm 2024.

2.4. Bước 4: Chuyển bản đồ kiểm kê đất đai cấp xã sau sắp xếp đã hoàn thành vào phần mềm TKKK2024 để tổng hợp số liệu kiểm kê đất đai theo quy định.

3. Tổng hợp số liệu kiểm kê đất đai

3.1. Cấp xã: Số liệu kiểm kê đất đai năm 2024 của cấp xã được tổng hợp vào Biểu 01/TKKK, Biểu 02/TKKK, Biểu 04/TKKK và Biểu 05/TKKK theo quy định tại Phụ lục 01 ban hành kèm theo Thông tư số 08/2024/TT-BTNMT.

3.2. Cấp tỉnh: Số liệu kiểm kê đất đai năm 2024 của cấp tỉnh được tổng hợp trên cơ sở số liệu kiểm kê đất đai năm 2024 của toàn bộ cấp xã được thành lập trên địa bàn cấp tỉnh, được tổng hợp vào các Biểu 01/TKKK, Biểu 02/TKKK, Biểu 03/TKKK, Biểu 04/TKKK và Biểu 05/TKKK theo quy định tại Phụ lục 01 ban hành kèm theo Thông tư số 08/2024/TT-BTNMT và xây dựng báo cáo thuyết minh hiện trạng sử dụng đất.

Số liệu kiểm kê đất đai năm 2024 của cấp xã, cấp tỉnh được tổng hợp và giao nộp trên phần mềm TKKK2024 tại địa chỉ <https://tk.gdla.gov.vn>.

4. Lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất

4.1. Cấp xã: Bản đồ hiện trạng sử dụng đất được lập trên cơ sở tiếp biên, tổng hợp, khái quát hóa nội dung của bản đồ kiểm kê đất đai của cấp xã sau khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính; lập thuyết minh bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã, trong đó thuyết minh cụ thể tài liệu sử dụng để lập, đặc biệt là tài liệu về đường địa giới đơn vị hành chính.

³ Nghị quyết số 1656/NQ-UBTVQH15 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khoá 15 về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của thành phố Hà Nội năm 2025

4.2. Cấp tỉnh: Bản đồ hiện trạng sử dụng đất được lập trên cơ sở tiếp biên, tổng hợp, khái quát hóa nội dung bản đồ hiện trạng sử dụng đất của cấp xã sau khi thực hiện việc sắp xếp đơn vị hành chính; lập thuyết minh bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp tỉnh.

4.3. Về biên tập bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã, cấp tỉnh (cơ sở toán học, nội dung thể hiện, thuyết minh bản đồ hiện trạng sử dụng đất,...) thực hiện theo quy định tại các Điều 16, 17, 18, 19, Phụ lục V ban hành kèm theo Thông tư số 08/2024/TT-BTNMT; đối với tỷ lệ bản đồ, nhóm lớp giao thông, các đối tượng có liên quan, kinh tuyến trục thực hiện theo quy định tại khoản 2, 3 và 5 Điều 3 Thông tư số 23/2025/TT-BNNMT ngày 20 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định phân cấp, phân định thẩm quyền quản lý nhà nước trong lĩnh vực đất đai.

5. Xây dựng báo cáo kết quả kiểm kê đất đai năm 2024 của cấp tỉnh

Báo cáo kết quả kiểm kê đất đai năm 2024 được thực hiện theo khoản 8 Điều 12 của Thông tư số 08/2024/TT-BTNMT, đồng thời bổ sung một số nội dung sau:

- Tình hình thực hiện việc sắp xếp đơn vị hành chính 02 cấp (cấp xã, cấp tỉnh) để làm cơ sở tổ chức thực hiện kiểm kê đất đai năm 2024 của cấp xã, cấp tỉnh sau sắp xếp;

- Phân tích, đánh giá tình thực hiện kiểm kê đất đai chuyên đề theo Chỉ thị số 22/CT-TTg ngày 23 tháng 7 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc kiểm kê đất đai năm 2024, đối với chuyên đề do địa phương trực tiếp thực hiện (tình hình quản lý, sử dụng đất có nguồn gốc nông, lâm trường; tình hình đất khu vực sạt lở, bồi đắp trong 05 năm từ năm 2020 đến năm 2024).

6. Sản phẩm giao nộp

Sản phẩm sản phẩm kiểm kê đất đai năm 2024 cấp xã và cấp tỉnh sau sắp xếp đơn vị hành chính (số liệu, tài liệu, bản đồ) được hoàn thiện theo đúng quy định tại Thông tư số 08/2024/TT-BTNMT đã hoàn thành (file ký và scan) và file số để giao nộp trên phần mềm TKKK2024 tại địa chỉ <https://tk.gdla.gov.vn>.

6.1. Sản phẩm cấp xã giao nộp lên cấp tỉnh

- Biểu 01/TKKK, Biểu 02/TKKK, Biểu 04/TKKK, Biểu 05/TKKK (file số);
- Bản đồ hiện trạng sử dụng đất (file số);
- Bản đồ kiểm kê đất đai năm 2024 (file số).

6.2. Sản phẩm cấp tỉnh giao nộp về Bộ Nông nghiệp và Môi trường

Sản phẩm kiểm kê đất đai năm 2024 giao nộp về Bộ Nông nghiệp và Môi trường bao gồm:

- (1) Bản đồ thể hiện đường địa giới đơn vị hành chính cấp xã, cấp tỉnh sau

sắp xếp;

(2) Báo cáo kết quả kiểm kê đất đai năm 2024 (file giấy và số);

(3) Biểu 01/TKKK, Biểu 02/TKKK, Biểu 03/TKKK, Biểu 04/TKKK, Biểu 05/TKKK và báo cáo thuyết minh hiện trạng sử dụng đất năm 2024 (file giấy và số);

(4) Bản đồ hiện trạng sử dụng đất và thuyết minh bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 (file bản scan PDF có dấu của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và file số bản đồ hiện trạng sử dụng đất định dạng *.dgn).

7. Thời gian hoàn thành và giao nộp

- Sản phẩm (1) tại mục 6.2 hoàn thành và giao nộp về Bộ Nông nghiệp và Môi trường trước ngày 10 tháng 7 năm 2025 tại địa chỉ hòm thư điện tử hotrotk@gdla.gov.vn;

- Sản phẩm (2), (3), (4) tại mục 6.2 hoàn thành và giao nộp về Bộ Nông nghiệp và Môi trường trước ngày 20 tháng 8 năm 2025.